

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2018/QĐST-KDTM

Thanh Thủy, ngày 25 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án “Kinh doanh thương mại”, thụ lý số: 01/2017/TLST-KDTM, ngày 03 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Quý Tín dụng nhân dân thị trấn T

Địa chỉ: Khu Phố, thị trấn T, huyện T, tỉnh P

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Dương Lệ Th**, sinh năm 1984

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Vũ Quang T**, sinh năm 1966

Chức vụ: Giám đốc

Bị đơn: - Ông Nguyễn Mạnh Th, sinh năm 1959

- Bà **Đặng Thị S**, sinh năm 1962

Địa chỉ: Khu 6, xã B, huyện T, tỉnh P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 13/10/2011 Quý tín dụng nhân dân thị trấn T ký hợp đồng tín dụng với ông

Thức và bà Sinh số 536/HĐTD cho vay số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), lãi suất 02% tháng, lãi suất quá hạn 03% tháng, thời hạn vay 01 năm. Ông Th và bà S thể chấp cho Quỹ tín dụng tài sản theo hợp đồng thế chấp số 53x/HĐTC ngày 13/10/2011. Quá hạn ông Th và bà S chưa trả được khoản tiền trên cho Quỹ tín dụng.

*** Nay các bên thỏa thuận:**

- **Về trách nhiệm trả nợ:** Ông Th và bà S có trách nhiệm trả khoản tiền gốc cho Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn T là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) và trả khoản tiền lãi: 420.800.000đ (Bốn trăm hai mươi triệu tám trăm nghìn đồng). Lãi trong hạn là 14.000.000đ lãi quá hạn là: 406.800.000đ.

Tổng cộng: 620.800.000đ (Sáu trăm hai mươi triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật ông Th và bà S còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán (200.000.000đ trên), theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 53 x/HĐTD ngày 13/10/2011 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của bên cho vay thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của bên cho vay.

- **Về xử lý tài sản thế chấp:** Duy trì hợp đồng thế chấp số 53x/HĐTC, ngày 13/10/2011, nếu ông Th và bà S không trả được khoản tiền gốc và lãi trên thì Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn T có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền bán phát mại tài sản thu hồi nợ gồm: Quyền sử dụng đất là thửa đất số 38x, tờ bản đồ số 11, diện tích 327m²; Giấy CNQSDĐ số 092xxx do UBND huyện T cấp ngày 09/12/2009 đứng tên ông Nguyễn Mạnh T và bà Đặng Thị S; 01 ngôi nhà xây cấp 4 trên diện tích đất trên. Tại khu 6, xã B, huyện T, tỉnh P.

***Về án phí:** Ông Nguyễn Mạnh Th và bà Đặng Thị S phải chịu 14.416.000đ (mười bốn triệu bốn trăm mười sáu nghìn đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn T số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, theo biên lai thu tiền số AA/2015/0002937 ngày 02/11/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì

người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Viết Tú